

Số: 47/2007/QĐ-UBND

Buôn Ma Thuột, ngày 06 tháng 12 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành quy định công tác xét duyệt khen thưởng
thành tích thực hiện nhiệm vụ phát triển Kinh tế - Xã hội
đảm bảo An ninh - Quốc phòng**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Thi đua, Khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003 và Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua - Khen thưởng ngày 14 tháng 6 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 121/2005/NĐ-CP, ngày 30 tháng 9 năm 2005 của Chính phủ, quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua - Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua - Khen thưởng;

Theo đề nghị của Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này quy định về công tác xét duyệt khen thưởng thành tích thực hiện nhiệm vụ Kinh tế - Xã hội đảm bảo An ninh - Quốc phòng của tỉnh.

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị của tỉnh và thủ trưởng các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn căn cứ quyết định thi hành.

Quyết định này thay thế Quyết định số 125/2003/QĐ-UB, ngày 01 tháng 12 năm 2003 của Ủy ban nhân dân tỉnh và có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**

Lữ Ngọc Cư

QUY ĐỊNH

CÔNG TÁC XÉT DUYỆT KHEN THƯỞNG THÀNH TÍCH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI VÀ ĐẢM BẢO AN NINH, QUỐC PHÒNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 47/2007/QĐ-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Yêu cầu chung

1. Căn cứ nhiệm vụ chính trị được giao, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm chỉ đạo, xây dựng và phát động ký kết giao ước thi đua, tổ chức phong trào thi đua ở cơ quan, đơn vị, ngành mình quản lý, hướng dẫn kiểm tra đôn đốc định kỳ tháng, quý, năm; xem xét, đánh giá, lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc để khen thưởng và đề nghị cấp trên xét khen thưởng.

2. Trong thi đua phải đảm bảo nguyên tắc tự nguyện, tự giác, trung thực, công khai, đoàn kết, hợp tác và cùng phát triển; Khen thưởng phải đảm bảo nguyên tắc chính xác, công bằng, kịp thời, không phô trương hình thức, mọi cá nhân, tập thể tham gia thi đua phải có đăng ký thi đua, xác định mục tiêu, chỉ tiêu phấn đấu rõ ràng. Không đăng ký thi đua sẽ không được xét công nhận các danh hiệu thi đua và xét khen thưởng, không xét khen thưởng đối với những tập thể, cá nhân để xảy ra tình trạng tham nhũng, lãng phí, mất đoàn kết và những tập thể, cá nhân không thực hiện tốt chủ trương thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

Chú trọng khen thưởng đột xuất, khen thưởng đối với những cá nhân là nhân viên, người lao động trực tiếp.

3. Thủ trưởng cơ quan đơn vị quản lý trực tiếp chịu trách nhiệm trước cấp trên trong việc khen thưởng và đề nghị cấp trên xét khen thưởng đối với tập thể, cá nhân thuộc thẩm quyền.

Điều 2. Về số lượng khen thưởng, đề nghị cấp trên khen thưởng

1. Số lượng tập thể và cá nhân được khen thưởng tại cơ quan, đơn vị phải nhiều hơn so với đề nghị cấp trên khen thưởng.

2. Đối tượng được xét khen thưởng đột xuất trong năm vẫn được xét khen thưởng tổng kết năm; kết hợp khen thưởng danh hiệu với các hình thức khen thưởng trong tổng kết năm, nhưng không khen trùng giữa khen thưởng Giấy khen, Bằng khen với khen thưởng Huân, Huy chương.

3. Lấy khen thưởng danh hiệu làm nền, không hạn chế số lượng đối với khen thưởng danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến, Tập thể lao động xuất sắc, danh hiệu cá nhân Lao động tiên tiến, Chiến sĩ thi đua cơ sở, Chiến sĩ thi đua cấp tỉnh nhưng phải đảm bảo tiêu chuẩn qui định của Luật Thi đua, Khen thưởng; Nghị định số 121/2005/NĐ-CP, ngày 30 tháng 9 năm 2005 của Chính phủ qui định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng; Hướng dẫn số: 56/TĐKT-HD-V1 ngày 12 tháng 01 năm 2006 của Ban Thi đua - Khen thưởng Trung ương; Thông tư số 01/2007/TT-VPCP, ngày 31 tháng 7 năm 2007 của Văn phòng Chính phủ.

Điều 3. Khen thưởng Cờ thi đua của tỉnh

Cờ thi đua của tỉnh được xét tặng cho:

1. Một đơn vị dẫn đầu trong một cụm, khối giao ước thi đua hàng năm;
2. Một xã, phường, thị trấn dẫn đầu hoàn thành xuất sắc toàn diện các chỉ tiêu, mục tiêu kế hoạch năm thuộc mỗi huyện, thành phố;
3. Một đơn vị của mỗi khối trường, trung tâm thuộc ngành Giáo dục & Đào tạo;
4. Một đơn vị thuộc mỗi khối trung tâm, bệnh viện đa khoa thuộc ngành Y tế;
5. Tặng cho một đơn vị dẫn đầu phong trào thi đua cụ thể.

Điều 4. Khen thưởng Giấy khen và Bằng khen

1. Khen thưởng giấy khen của cơ quan, đơn vị cho tập thể và cá nhân tiêu biểu trong số tập thể và cá nhân được khen thưởng danh hiệu.

2. Đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh tặng Bằng khen cho các tập thể và cá nhân có thành tích xuất sắc trong số tập thể và cá nhân được khen thưởng danh hiệu và phải đạt các tiêu chuẩn theo quy định tại Điểm P, Khoản 2, Mục II của Thông tư số 01/2007/TT-VPCP ngày 31 tháng 7 năm 2007 của Văn phòng Chính phủ.

Điều 5. Đề nghị Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước khen thưởng

Những tập thể, cá nhân đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh xét trình Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước khen thưởng phải thực sự là tấm gương cho các tập thể, cá nhân khác học tập noi theo và phải hội đủ các tiêu chuẩn theo qui định của Luật Thi đua, Khen thưởng; Nghị định số 121/2005/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2005 của Chính phủ.

Điều 6. Khen thưởng các cơ quan, đơn vị của Trung ương

Các đơn vị Trung ương đứng chân trên địa bàn của tỉnh được Ủy ban nhân dân tỉnh xét khen thưởng nhưng số lượng tập thể, cá nhân của đơn vị đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng phải ít hơn so với số lượng được ngành dọc cấp trên khen thưởng.

Điều 7. Trình khen cho khối doanh nghiệp

1. Các doanh nghiệp Nhà nước, công ty cổ phần thuộc tỉnh trực tiếp trình các ngành khen thưởng và trình cấp trên khen thưởng thông qua Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh; các hợp tác xã, công ty trách nhiệm hữu hạn, doanh nghiệp tư nhân do Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn, huyện, thành phố xét khen thưởng và đề nghị cấp trên khen thưởng.

2. Các đơn vị liên doanh, có vốn đầu tư nước ngoài do cơ quan, đơn vị được giao trách nhiệm quản lý đơn vị đó trình Ủy ban nhân dân tỉnh xét khen thưởng.

Điều 8. Tiền thưởng

Tiền thưởng thực hiện theo quy định tại Nghị định số 121/2005/NĐ-CP ngày 30 tháng 9 năm 2005 của Chính phủ và Thông tư số 73/2006/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2006 của Bộ Tài chính.

Điều 9. Thành lập Hội đồng thi đua khen thưởng, công nhận sáng kiến

Các cơ quan, đơn vị phải xây dựng quy chế xét khen thưởng, công nhận sáng kiến và thành lập Hội đồng Thi đua - Khen thưởng, Hội đồng công nhận sáng kiến, cải tiến kỹ thuật để xét khen thưởng, công nhận sáng kiến cho các tập thể và cá nhân của cơ quan, đơn vị mình.

Thành phần chính của Hội đồng gồm: Đại diện cấp ủy, thủ trưởng cơ quan, tổ chức đoàn thể, cán bộ làm công tác tổ chức - thi đua và các thành phần có liên quan.

Chương II

THỜI GIAN TRÌNH XÉT KHEN THƯỞNG

Điều 10. Khen thưởng thường xuyên

1. Xét khen thưởng đối với các tập thể và cá nhân thuộc ngành Y tế, kết quả khen thưởng công bố vào dịp 27 tháng 02 nhân Kỷ niệm ngày Thầy thuốc Việt Nam, hồ sơ đề nghị khen thưởng gửi về Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh trước ngày 10 tháng 01 hàng năm.

2. Xét khen thưởng đối với các tập thể và cá nhân thuộc các huyện, thành phố, khối hành chính sự nghiệp và các cơ quan, đơn vị sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tiếp nhận hồ sơ từ ngày 01 tháng 01 đến hết ngày 15 tháng 4 hàng năm.

3. Xét khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo, kết quả khen thưởng công bố vào dịp 20 tháng 11 nhân Kỷ niệm ngày Nhà giáo Việt Nam, hồ sơ đề nghị khen thưởng gửi về Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh trước ngày 20 tháng 8 hàng năm.

4. Đối với hình thức khen thưởng Cờ thi đua của Chính phủ chỉ tiếp nhận hồ sơ một đợt từ ngày 01 tháng 01 đến ngày 15 tháng 02 hàng năm để xét và đề nghị Thủ tướng Chính phủ tặng thưởng.

Điều 11. Khen thưởng đột xuất

Các cơ quan, đơn vị đề nghị khen thưởng đột xuất cho các tập thể và cá nhân đúng thời gian của đợt, phong trào thi đua quy định hoặc ngay sau khi lập được thành tích đột xuất, xuất sắc.

Chương III

TIẾP NHẬN, XỬ LÝ HỒ SƠ ĐỀ NGHỊ XÉT KHEN THƯỞNG

Điều 12. Hồ sơ đề nghị xét khen thưởng

Hồ sơ của các cơ quan, đơn vị trình Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng và xét đề nghị Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước khen thưởng gửi về Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh.

Hồ sơ gồm:

1. Tờ trình của các cơ quan, đơn vị đề nghị xét khen thưởng (có mẫu kèm theo).
2. Biên bản họp xét của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng của đơn vị trình khen thưởng (có mẫu kèm theo).

3. Báo cáo thành tích và báo cáo tóm tắt thành tích (có mẫu kèm theo).

4. Đối với các tập thể và thủ trưởng đơn vị sản xuất kinh doanh phải kèm theo văn bản xác nhận việc thực hiện nghĩa vụ nộp ngân sách; đóng góp xây dựng địa phương (nếu có)

Số lượng:

- Đối với khen thưởng của tỉnh: 02 bộ hồ sơ

- Đối với khen thưởng của Trung ương: 05 bộ hồ sơ và kèm theo 17 bản báo cáo tóm tắt thành tích.

Điều 13. Tiếp nhận, xử lý hồ sơ và xét khen thưởng

1. Đối với hình thức đề nghị tặng Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, khen thưởng danh hiệu Tập thể lao động xuất sắc giao cho Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh xét trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh khen thưởng chậm nhất sau 05 ngày từ khi tiếp nhận đủ hồ sơ đúng theo quy định.

2. Đối với hồ sơ đề nghị xét tặng Cờ thi đua của tỉnh, khen thưởng theo quy định phân chia cụm, khối ký kết giao ước thi đua của tỉnh và các mức từ khen thưởng danh hiệu Chiến sỹ thi đua cấp tỉnh, Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ trở lên, Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh tổng hợp, báo cáo Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh tổ chức họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh xét duyệt.

3. Tài liệu phục vụ họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh, Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh gửi trước thời gian họp 05 ngày cho các thành viên, các thành viên khi tham dự họp mang theo hồ sơ đã được gửi trước, sau cuộc họp gửi lại hồ sơ cho Ban Thi đua - Khen thưởng lưu giữ.

4. Trường hợp không họp được Hội đồng Thi đua - Khen thưởng thì xin ý kiến của các thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh bằng văn bản, chậm nhất 05 ngày từ ngày nhận hồ sơ, các thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh xem xét nghiên cứu cho ý kiến của mình và gửi lại cho Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh tổng hợp, nếu quá thời hạn nói trên mà không có ý kiến thì xem như đồng ý với mức khen thưởng của hồ sơ đề nghị.

5. Nếu có từ 1/2 số thành viên Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh không đồng ý qua phiếu xin ý kiến thì xem như Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh không thống nhất. Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh tổng hợp báo cáo Chủ tịch Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh, trong trường hợp đặc biệt thì tổ chức họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng để xem xét cụ thể.

6. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh họp xét khen thưởng theo quy chế hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh.

Chương IV

XIN Ý KIẾN, XÁC NHẬN, HIỆP Y KHEN THƯỞNG

Điều 14. Xin ý kiến chỉ đạo của Tỉnh ủy

Đối với các hình thức đề nghị Thủ tướng Chính phủ công nhận danh hiệu Chiến sỹ thi đua toàn quốc, tặng Cờ thi đua của Chính phủ và đề nghị Chủ tịch nước khen thưởng, sau khi có kết quả xét duyệt của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh, Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh xin ý kiến chỉ đạo của Tỉnh ủy theo qui định của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

Điều 15. Xác nhận thành tích

1. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố khi xét khen thưởng đối với các tập thể và cá nhân là lãnh đạo các phòng ban chuyên môn nghiệp vụ thì phải lấy ý kiến thống nhất bằng văn bản của các cơ quan, đơn vị quản lý chuyên ngành của tỉnh; các cơ quan, đơn vị của tỉnh khi xét khen thưởng đối với tập thể, cá nhân thuộc phòng ban các huyện, thành phố thì phải lấy ý kiến thống nhất của huyện, thành phố bằng văn bản.

2. Giao cho Thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh xin ý kiến các cơ quan, đơn vị có liên quan và xác nhận thành tích đối với các tập thể và cá nhân do các cơ quan, đơn vị của tỉnh đề nghị Bộ, Ngành, Đoàn thể Trung ương xét khen thưởng.

Điều 16. Hiệp y khen thưởng

Hiệp y đề nghị Thủ tướng Chính phủ, Chủ tịch nước khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân thuộc các cơ quan, đơn vị Trung ương đóng trên địa bàn của tỉnh, giao cho Ban Thi đua - Khen thưởng tỉnh xin ý kiến Hội đồng Thi đua - Khen thưởng tỉnh và các cơ quan có liên quan trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Đối với các hình thức khen thưởng danh hiệu vinh dự Nhà nước thực hiện như quy định của tỉnh./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
CHỦ TỊCH**

Lữ Ngọc Cư